

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ  
TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN**

**I. Thông tin về dự án**

**1.1. Thông tin chung**

**\* Tên dự án:**

Dự án khu đô thị Thăng Lợi, thành phố Sông Công

**\* Địa điểm thực hiện:** Phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên.

**\* Tên chủ dự án:** Công ty TNHH MTV Đầu tư Khu đô thị Thăng Lợi

- Địa chỉ: Tổ 1, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

- Điện thoại: 0972606918

- Đại diện công ty: Ông Đoàn Văn Mạnh; Chức vụ: Tổng giám đốc.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất**

**1.2.1. Phạm vi của dự án**

Đánh giá tác động môi trường và đề xuất các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động môi trường của việc triển khai thực hiện Dự án Khu đô thị Thăng Lợi với quy mô diện tích 19,71ha, xây dựng hạ tầng kỹ thuật tới các lô đất, gồm các hoạt động: giai đoạn chuẩn bị dự án (đền bù, giải phóng mặt bằng, rà phá bom mìn, di chuyển đường điện, hoàn trả kênh mương thủy lợi); thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị bao gồm: san nền, giao thông, cấp điện, chiếu sáng, cấp nước, thông tin liên lạc, thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải, cây xanh, vệ sinh môi trường; xây thô và hoàn thiện mặt ngoài 218 căn nhà thuộc các lô đất có mặt tiền tiếp giáp các tuyến đường khu vực cấp đô thị; hoạt động đưa khu đô thị đi vào hoạt động...

**1.2.2. Quy mô, công suất dự án**

- Quy mô dân số: 2.500 người.

- Cơ cấu phân lô: 656 lô đất liền kề; ngoài ra còn có đất tái định cư, đất nhà ở xã hội.

- Quy mô sử dụng đất: 197.107,4m<sup>2</sup> (19,71ha). Các hạng mục bao gồm:

+ Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật (giao thông, san nền, cấp nước, thoát nước, cấp điện, thông tin liên lạc, hệ thống cây xanh, mương đất và mương xây thủy lợi phía Bắc chỉ cấp nước cho cánh đồng dự án thực hiện thu hồi và lấp bỏ, mương xây thủy lợi phía Nam thực hiện nắn chỉnh và hoàn trả ...). Đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực và bàn giao lại cho nhà nước sau khi hoàn thành việc đầu tư hạng mục công trình.

+ Xây thô, hoàn thiện mặt ngoài các lô đất có mặt tiền tiếp giáp các tuyến đường

khu vực cấp đô thị và các tuyến đường cảnh quan chính. Gồm 218 căn liền kề với diện tích lô đất 28.872,8m<sup>2</sup>.

- Tổng mức đầu tư dự án: 800.117.010.000 đồng (không bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng).

- Tiến độ thực hiện: Năm 2022 - 2028.

- Nhóm dự án: Dự án thuộc loại hình xây dựng hạ tầng kỹ thuật, nhà ở nhóm B.

*Bảng 1. 1. Cơ cấu sử dụng đất của Dự án*

TT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích	Tỷ lệ
		(m <sup>2</sup> )	(%)
<b>1</b>	<b>Đất công cộng</b>	<b>10.495,7</b>	<b>5,3</b>
1.1	Đất nhà văn hoá	2.390,4	1,2
1.2	Đất trường mầm non	3.363,7	1,7
1.3	Đất thương mại dịch vụ - hỗn hợp	4.741,6	2,4
<b>2</b>	<b>Đất ở</b>	<b>109.554,1</b>	<b>55,6</b>
2.1	Đất ở liền kề	76.006,7	38,6
2.3	Đất nhà ở xã hội (tỷ lệ 20% so với đất ở)	19.002,1	9,6
2.4	Đất ở tái định cư	12.654,2	6,4
2.5	Đất ở hiện trạng	1.891,1	1,0
<b>3</b>	<b>Đất cây xanh</b>	<b>13.386,2</b>	<b>6,8</b>
<b>4</b>	<b>Đất hạ tầng kỹ thuật</b>	<b>2.135,6</b>	<b>1,1</b>
4.1	Đất trạm xử lý nước thải	1.264,3	0,7
4.2	Đất hành lang hạ tầng kỹ thuật	871,3	0,4
<b>5</b>	<b>Đất giao thông</b>	<b>61.535,8</b>	<b>31,2</b>
	<b>Tổng</b>	<b>197.107,4</b>	<b>100,0</b>

### 1.3. Công nghệ sản xuất

Dự án thuộc nhóm dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị, xây dựng nhà ở không thuộc nhóm dự án sản xuất do đó không có công nghệ sản xuất.

#### **1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

##### **\* Hạng mục công trình:**

- Công ty TNHH MTV Đầu tư Khu đô thị Thăng Lợi tổ chức lập dự án với các hạng mục như sau:

- + San nền: San nền các lô đất nằm trong ranh giới dự án.
- + Hệ thống giao thông: Lập dự án xây dựng tuyến đường theo quy hoạch nằm trong ranh giới của dự án gồm tuyến đường nội bộ và vỉa hè.
- + Hệ thống thoát nước mặt: Đầu tư xây dựng toàn bộ hệ thống cống thoát nước của khu vực lập dự án.
- + Hệ thống thoát nước thải và xử lý nước thải: Đầu tư xây dựng hệ thống thu nước thải cho các hộ trong toàn bộ diện tích lập dự án, xây dựng 01 trạm xử lý nước thải có công suất 570m<sup>3</sup>/ngày đêm.
- + Hệ thống cấp điện: Xây dựng 03 trạm biến áp công suất 560KVA-35/0,4kV/trạm. Đảm bảo phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành của nhà nước.
- + Xây thô, hoàn thiện mặt ngoài các lô đất có mặt tiền tiếp giáp các tuyến đường khu vực cấp đô thị và các tuyến đường cảnh quan chính.

##### **\* Hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng.
- Hoạt động thi công xây dựng:
  - + Phá dỡ công trình trên đất, di chuyển đường điện, nắn chỉnh hoàn trả mương xây thủy lợi.
  - + San lấp mặt bằng (đào tầng đất mặt, đắp nền)
  - + Vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công.
  - + Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạng mục công trình của dự án.
- Đưa khu đô thị đi vào hoạt động:
  - + Hoạt động sinh hoạt của người dân, các công trình công cộng, thương mại dịch vụ;
  - + Hoạt động của các phương tiện giao thông;
  - + Hoạt động của trạm xử lý nước thải.

#### **1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường**

+ Yếu tố nhạy cảm về môi trường của dự án là xả nước thải vào nguồn nước mặt sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt. Nước thải sau xử lý được chảy vào hệ thống thoát nước trên trục đường Thăng Lợi kéo dài, cuối cùng chảy vào sông Công. Theo Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thì sông Công có chức năng cấp nước sinh hoạt.

## **2. Các nội dung tham vấn**

### **2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư**

Dự án khu đô thị Thăng Lợi, thành phố Sông Công thuộc địa phận phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên có tổng diện tích 197.107,4m<sup>2</sup>. Vị trí các bên tiếp giáp như sau:

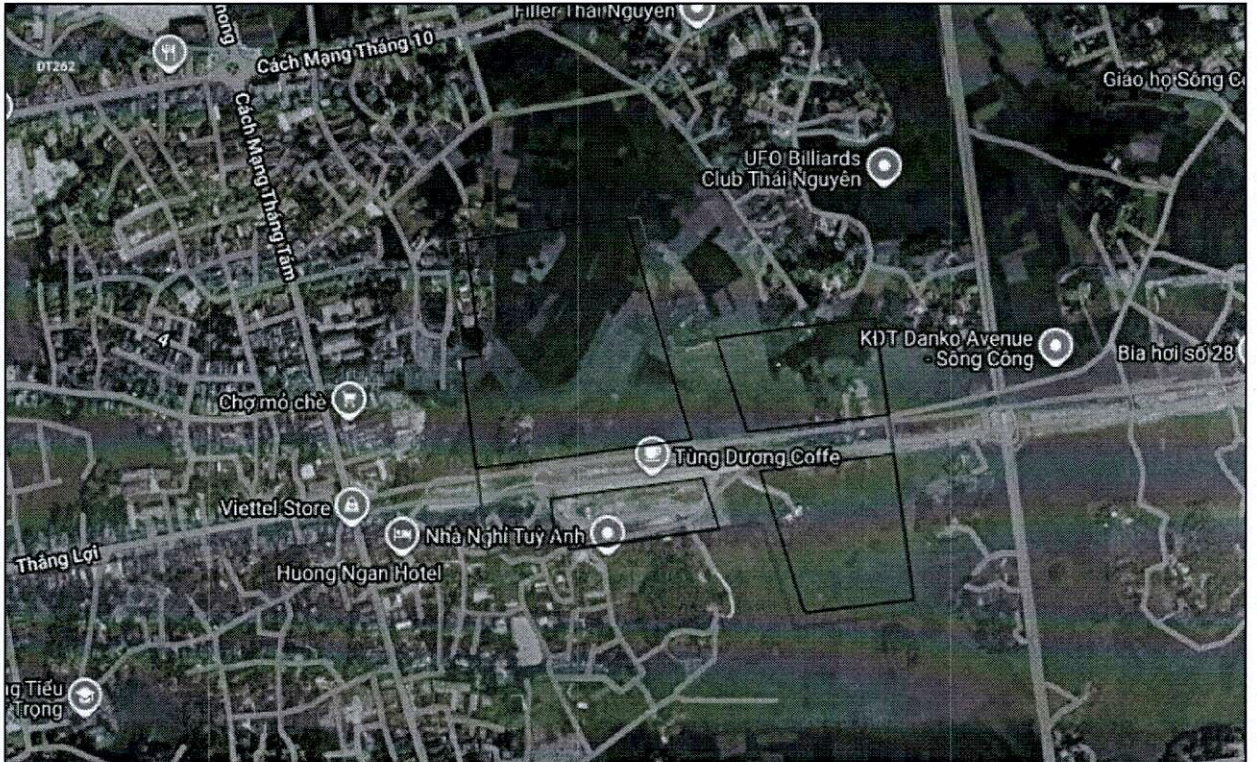
- Phía Đông giáp đất dự án Khu đô thị Đanko;
- Phía Tây giáp đất nghĩa địa và dân cư hiện có phường Bách Quang;
- Phía Nam giáp đất nông nghiệp và dân cư hiện có phường Bách Quang;
- Phía Bắc giáp đất nông nghiệp thuộc tổ dân phố La Đình, phường Bách Quang.

Khu vực dự án nằm hai bên đường của trục đường Thăng Lợi kéo dài. Dự án cách UBND phường Bách Quang khoảng 3km về phía Bắc, nhà dân gần nhất cách dự án khoảng 10m về phía Tây Bắc.

Địa điểm xây dựng trạm xử lý nước thải của dự án cách nhà dân gần nhất trong khu đô thị khoảng 15m. Nước mưa của dự án sau khi thu gom bằng hệ thống mương rãnh sẽ chảy vào hệ thống thoát nước trên trục đường Thăng Lợi kéo dài theo quy hoạch. Đối với nước thải, sẽ được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn sau đó đầu nối vào hệ thống thoát nước hiện có trên trục đường Thăng Lợi kéo dài cuối cùng chảy ra Sông Công.

Dự án nằm hai bên tuyến đường Thăng Lợi kéo dài, cách đường Cách mạng tháng 8 khoảng 200m, cách đường QL3 khoảng 1,5km, khi đi vào hoạt động sẽ sử dụng các tuyến đường này cho hoạt động đi lại của nhân dân. Trong khu đất dự án không có công trình văn hóa, tôn giáo, không có di tích lịch sử nào được xếp hạng cần bảo vệ.

Sơ đồ vị trí khu vực dự án được thể hiện qua hình sau:



Hình 1. 1. Vị trí khu mỏ với các đối tượng xung quanh



Ranh giới lập quy hoạch và thực hiện dự án



Ranh giới nghiên cứu

## **2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư**

### **A. Giai đoạn triển khai xây dựng dự án**

#### **\* Nước thải**

- *Nước mưa chảy tràn*

Nước mưa chảy tràn qua khu vực thi công trong giai đoạn san gạt mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây dựng công trình, nếu chủ dự án không có phương án ngăn dòng ngay từ đầu, sẽ gây ngập úng khu vực dự án và xung quanh.

- *Nước thải sinh hoạt*

Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng phát sinh khoảng 5m<sup>3</sup>/ngày.

- *Nước thải thi công:*

Nước thải thi công thường có chứa vôi vữa, xi măng. Tuy nhiên, lượng nước thải thi công phát sinh không đáng kể, các tác động đến môi trường dự báo không lớn.

- *Nước thải rửa xe:*

Lượng phát sinh khoảng 13,2m<sup>3</sup>/ngày, tuy nhiên do chỉ thực hiện rửa bánh xe nên nước thải phát sinh chủ yếu chứa bùn đất dính bám lớp bánh xe.

#### **\* Bụi, khí thải**

Bụi, khí thải phát sinh do hoạt động dọn dẹp thực bì, phá dỡ các công trình trên mặt bằng và thi công xây dựng. Các loại khí thải phát sinh (SO<sub>x</sub>, NO<sub>x</sub>, CO, CO<sub>2</sub>) gây nhiều tác động nguy hiểm hơn đối với con người, khí hậu, hệ sinh thái, công trình nhà cửa như nhiễm độc da, máu, hiệu ứng nhà kính,....

#### **\* Chất thải rắn**

- *Chất thải rắn từ hoạt động giải phóng mặt bằng* gồm: chất thải phá dỡ công trình xây dựng, sinh khối thực vật phát quang, đất bóc tầng đất mặt, đất đào.

- *Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng:* phát sinh khoảng 50 kg/ngày đêm. Các loại chất thải này ít có khả năng gây các sự cố về môi trường, tuy nhiên nếu không được thu gom, chôn lấp hợp vệ sinh thì đây là môi trường thuận lợi cho các loại côn trùng có hại sinh sôi và phát triển, tạo điều kiện cho việc phát tán lây lan bệnh dịch, mất mỹ quan khu vực.

- *Phế thải xây dựng* gồm vỏ bao xi măng, cốp pha hỏng, gỗ vụn, gạch đá, vật liệu rơi vãi... tất cả đều có thể được tận dụng cho các mục đích khác mà không thải bỏ nên tác động gây ra là không đáng kể.

### **B. Giai đoạn dự án đi vào hoạt động**

#### ***Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động do nước thải***

+ *Nước thải sinh hoạt từ các hộ dân, dịch vụ công cộng*

Lượng nước thải phát sinh của các hộ dân (bao gồm 2.500 dân thuộc dự án) và từ hoạt động dịch vụ công cộng khoảng 413m<sup>3</sup>/ngàyđêm. Nước thải sinh hoạt có đặc thù chứa hàm lượng cao các chất hữu cơ và các chất dinh dưỡng (N, P...).

#### ***Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và vùng có thể bị tác động do bụi, khí thải***

#### + *Khí thải phát sinh từ hoạt động đun nấu*

Với định hướng xây dựng một khu đô thị hiện đại, khang trang, sạch sẽ, đảm bảo các vấn đề về vệ sinh môi trường. Các hộ dân và hộ kinh doanh đều được khuyến khích sử dụng nhiên liệu sạch trong đun nấu là gas và sử dụng điện.

#### + *Khí thải phát sinh từ các phương tiện giao thông*

Khi dự án đi vào hoạt động, lượng khí thải phát sinh từ các phương tiện giao thông tùy thuộc vào khối lượng cũng như mật độ các phương tiện giao thông được sử dụng tại khu vực. Loại phương tiện giao thông trong khu đô thị chủ yếu là xe máy và xe ô tô con phục vụ nhu cầu đi lại hàng ngày của các hộ dân.

#### + *Mùi hôi từ trạm xử lý nước thải*

Mùi hôi từ trạm XLNT tập trung phát sinh chủ yếu từ các đơn nguyên mà tại đó có xảy ra quá trình phân hủy kỵ khí. Quá trình phân hủy hiếu khí cũng phát sinh mùi hôi nhưng ở mức độ rất thấp.

### ***Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường***

#### + *Chất thải rắn sinh hoạt*

Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được ước tính dựa trên số lượng người sinh sống, tập trung trong khu đô thị. Theo quy hoạch số lượng người dự kiến 2.500 người thì lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 2.500kg/ngày (định mức 1 kg/người/ngày đêm theo QCVN 01:2021/BXD cho đô thị loại II), chất thải rắn công cộng ước tính khoảng 10% lượng rác thải sinh hoạt tương đương 250kg/ngđ. Tổng lượng rác thải sinh hoạt phát sinh của khu đô thị khoảng 2.750kg/ngđ. Loại chất thải này có thành phần chính gồm các chất hữu cơ (chiếm khoảng 70%), giấy vụn các loại, nylon, nhựa, kim loại, các vật dụng sinh hoạt hàng ngày bị hư hỏng,... nếu không được thu gom xử lý thích hợp sẽ ảnh hưởng xấu tới môi trường sống, gây mất mỹ quan khu vực.

#### + *Lượng bùn thải từ các bể tự hoại*

Nước thải sinh hoạt của các hộ dân sẽ được xử lý sơ bộ tại các bể tự hoại trước khi đưa về trạm xử lý tập trung. Lượng phát sinh khoảng 100m<sup>3</sup>/năm.

### **Các tác động môi trường khác**

#### **A. Giai đoạn triển khai xây dựng dự án**

##### *\* Tiếng ồn từ hoạt động thi công xây dựng*

- Tiếng ồn do hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu ra vào dự án và các phương tiện thi công như: máy trộn bê tông, máy trộn vữa, máy đào, máy đầm, lu rung ....

##### *\* Độ rung từ hoạt động thi công xây dựng*

Mức rung của các loại máy móc và thiết bị thi công nằm trong khoảng từ 63 - 98dB đối với vị trí cách xa 10m so với nguồn rung động. Đối với điểm tiếp nhận cách xa 30m thì mức rung do hầu hết các phương tiện, máy móc thi công của dự án sử dụng đều nhỏ hơn 55dB (cao hơn giới hạn cho phép của QCVN 27:2025/BNNMT).

Hoạt động của các máy xúc, máy ủi, ô tô... của dự án chủ yếu gây ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe của người lao động vận hành máy móc, thiết bị.

*\* Tác động đến hệ thống thoát nước*

Hoạt động thi công san lấp mặt bằng có thể gây ảnh hưởng đến khả năng tiêu thoát nước khu vực xung quanh. Tuy nhiên đối với phía Bắc dự án nước mặt chảy về phía Bắc hướng thoát về trục đường Cách mạng tháng 10. Đối với phía Nam nước mặt chảy theo địa hình vào hệ thống thoát nước khu vực, phía Tây và phía Đông không bị ảnh hưởng bởi hoạt động của dự án do nước mặt chảy vào hệ thống thoát nước trên trục đường Thăng Lợi kéo dài.

*\* Tác động do hoạt động di chuyển đường điện*

Trong khu đất dự án có tuyến đường điện 35KV chạy qua. Để đảm bảo nhu cầu cấp điện cho dự án và khu vực xung quanh chủ đầu tư sẽ phối hợp với đơn vị điện lực địa phương thực hiện di chuyển đoạn đường điện chạy trong khu đất dự án. Quá trình thi công di chuyển đường điện sẽ ảnh hưởng đến cấp điện sinh hoạt của người dân trong vùng. Tuy nhiên các tác động và ảnh hưởng từ hoạt động này chỉ diễn ra trong thời gian ngắn (mất điện cục bộ thời điểm đấu nối điện) do vậy tác động đến nhu cầu sử dụng điện của người dân không đáng kể.

*\* Tác động tới tín ngưỡng tôn giáo, tâm linh*

Trong khu đất dự án có 144 ngôi mộ (mộ cải táng) cần phải di dời. Việc di dời ngôi mộ ít nhiều ảnh hưởng đến tín ngưỡng của người dân. Thường thì đối với các gia đình có tâm lý chung khi các người thân bị mất đã chôn cất đều muốn ổn định, việc phải di chuyển phần mộ là bất đắc dĩ. Đối với gia đình người Việt Nam, do các yếu tố tâm linh và tập quán, việc di chuyển mộ thường phức tạp và tốn kém. Chi phí cho việc di dời không chỉ đơn thuần là chi phí cho việc phá dỡ, xây mộ mới, mà còn phải chi phí cho việc cúng lễ. Di dời các ngôi mộ này mà không quan tâm đến vấn đề này và việc đền bù không sát thực tế thì ngoài những ảnh hưởng xã hội còn gây ra những mâu thuẫn giữa người bị ảnh hưởng với những người thi công, thậm chí kéo dài thời gian giải phóng mặt bằng.

*\* Tác động do hoạt động thu hồi, nắn chỉnh mương tưới tiêu thủy lợi*

Dự án thực hiện thu hồi một phần mương xây thủy lợi phía Bắc, phía Nam dự án và mương đất thủy lợi phía Bắc dự án. Đối với mương đất và mương xây phía Bắc do chỉ cấp nước cho cánh đồng dự án mà không cấp nước cho khu vực xung quanh, sẽ thực hiện thu hồi và san lấp toàn bộ. Đối với mương xây phía Nam cấp nước cho cánh đồng xung quanh do đó sẽ thực hiện nắn chỉnh, hoàn trả để đảm bảo cấp nước tưới tiêu khu vực. Hoạt động thu hồi mương thủy lợi sẽ ít tác động đến nhu cầu cấp nước sản xuất nông nghiệp của khu vực.

*\* Rủi ro, sự cố trong giai đoạn thi công*

Trong giai đoạn thi công xây dựng các hạng mục công trình các tai nạn, rủi ro, sự cố có thể xảy ra: Tác động do bom mìn còn sót lại, tai nạn lao động, tai nạn giao thông, sự cố do thiên tai, sự cố cháy nổ.

**B. Giai đoạn dự án đi vào hoạt động**

*\* Tác động đến môi trường kinh tế - xã hội*

Bên cạnh những lợi ích kinh tế - xã hội mà dự án đem lại thì việc triển khai dự án còn có thể gây ra một số tác động tiêu cực như: Gia tăng tệ nạn xã hội và các bệnh xã hội khác, mất an ninh trật tự khu vực, gây mâu thuẫn giữa người dân đang cư trú và những người mới đến...

**\* Tác động do các rủi ro, sự cố**

Một số sự cố có thể xảy ra trong giai đoạn khu đô thị đi vào hoạt động như: Sự cố cháy nổ, sự cố về bão lụt, sấm sét, sự cố sụt lún công trình, sự cố ùn tắc hệ thống thoát nước, sự cố lây bệnh hiểm nghèo và nguy cơ lan truyền mầm bệnh, sự cố trạm xử lý nước thải.

**2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường**

*Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án*

STT	Loại hình	Công trình bảo vệ MT
<b>A Giai đoạn thi công xây dựng dự án</b>		
1	Nước mưa chảy tràn	Thoát nước theo địa hình tự nhiên của khu vực. Khai thông, làm sạch các rãnh, mương thoát nước định kỳ.
2	Nước thải sinh hoạt	Thu gom vào 03 nhà vệ sinh di động sau đó thuê đơn vị có chức năng hút đi xử lý hợp vệ sinh.
3	Nước thải thi công	Yêu cầu nhà thầu thi công gọn, giữ vệ sinh mặt bằng sau mỗi ca làm việc. Sử dụng tỷ lệ nước phối trộn vật liệu vừa đủ, hạn chế rò rỉ nước ra ngoài môi trường, đồng thời tiết kiệm nguồn nước.
4	Khí thải	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra lịch trình thi công hợp lý, giảm mật độ các loại phương tiện thi công trong cùng một thời điểm.</li> <li>- Sử dụng các loại xe vận tải có động cơ đốt trong có hiệu suất cao, tải lượng khí thải nhỏ, độ ồn thấp.</li> <li>- Các ô tô vận tải phải thực hiện đúng các quy định giao thông chung: có bạt che phủ, không làm rơi vãi đất đá, vật liệu thải bỏ để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.</li> <li>- Bố trí người điều khiển giao thông, sử dụng phương tiện chuyên chở phù hợp với quy định tải trọng của đường xá khu vực dự án.</li> </ul>
5	Chất thải rắn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất bóc tầng đất mặt: một phần được tận dụng trồng cây xanh trong diện tích dự án, phần còn lại được vận chuyển đến vị trí đã được thỏa thuận với chính quyền địa phương để cải tạo đất phục vụ trồng cây.</li> <li>- Chất thải rắn sinh hoạt: Cho vào thùng 200l có nắp đậy và thuê đơn vị có chức năng thu gom và xử lý.</li> <li>- Chất thải rắn xây dựng: được tận dụng, tái sử dụng tối đa cho các hoạt động xây dựng, san lấp. Phần còn lại được thu gom và thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý.</li> </ul>
6	Tiếng ồn, độ rung	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các thiết bị có mức gây ồn thấp, thời gian thi công hợp lý.</li> <li>- Trang bị bảo hộ lao động hạn chế hoặc chống ồn như mũ bảo hiểm, chụp tai...</li> <li>- Đối với các thiết bị có độ ồn lớn, chống rung lan truyền bằng dùng các kết cấu đàn hồi giảm rung như hộp dầu giảm chấn hay gối đàn hồi cao su...</li> </ul>
7	Sự cố môi trường	Luôn có kế hoạch ứng phó với các sự cố môi trường như ngập úng, an toàn lao động, sự cố cháy nổ, sự cố trong hoạt động giao thông, vận chuyển và các sự cố thiên tai bất thường khác...
<b>B Giai đoạn dự án đi vào hoạt động</b>		
1	Nước mưa chảy tràn	- Hệ thống thoát nước gồm: thoát nước mặt trong dự án bằng rãnh xây B400, B600, B800, cống hộp BTCT B500, cống tròn D600 với tổng chiều dài khoảng 8.700m, 128 hố ga.

STT	Loại hình	Công trình bảo vệ MT
		- Hoàn trả ruộng xây thủy lợi bằng rãnh BTCT BxH = (70x100)cm dài 178m.
2	Nước thải sinh hoạt	Cống thoát nước thải BTCT D300 với tổng chiều dài khoảng 5.710m, 262 hố ga, 01 cửa xả, 01 trạm xử lý nước thải công suất 570m <sup>3</sup> /ngđ.
3	Bụi và khí thải	- Khuyến khích đun nấu bằng các nguồn nhiên liệu sạch như điện, năng lượng mặt trời, ... - Vệ sinh thường xuyên các tuyến đường trong khu đô thị, thu gom rác đúng lịch, hợp vệ sinh. - Bê tông hóa và trồng cây xanh, thảm cỏ tại các khu vực công cộng và khuôn viên chung làm giảm lượng bụi phát sinh...
4	Chất thải rắn	- Chất thải rắn sinh hoạt và công cộng sẽ thuê đơn vị có chức năng thu gom và xử lý. - Bùn bể tự hoại được hộ gia đình thuê đơn vị có chức năng hút đi xử lý hợp vệ sinh.
5	Sự cố môi trường	- Sự cố cháy nổ: Trang bị các trang thiết bị, bình chữa cháy, trụ nước cứu hỏa. Tiến hành kiểm tra định kỳ và sửa chữa kịp thời. Huấn luyện PCCC theo định kỳ. - Sự cố do thiên tai: Ngập úng, bão lũ, sự cố do sét đều thực hiện theo đúng phương án quy hoạch, lắp đặt hệ thống thu lôi, chống sét... - Có phương án phòng chống sự cố sụt lún nhà cửa, tắc cống thoát nước, phòng chống lây lan dịch bệnh, sự cố điện từ trường ... - Sự cố với trạm xử lý nước thải: Cần tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình vận hành, giám sát. Thường xuyên kiểm tra, khắc phục ngay các sự cố. - Đảm bảo vấn đề an ninh xã hội và nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường.

## 2.4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

### a/ Giám sát môi trường

Căn cứ quy định tại điều điều 98 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025. Dự án không thuộc đối tượng phải quan trắc giám sát chất lượng môi trường không khí.

Dự án thực hiện xây dựng trạm xử lý nước thải có công suất 570m<sup>3</sup>/ngđ. Theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 111 Luật Bảo vệ môi trường 2020; Điểm b Khoản 1 Điều 97, Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và Khoản 5, điều 21 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 thì dự án thuộc đối tượng quan trắc định kỳ và phải thực hiện quan trắc đối với giai đoạn vận hành thử nghiệm.

### b/. Giám sát chất thải rắn

#### a. Giai đoạn thi công

- Giám sát CTR tại khu vực nhà ở công nhân trong quá trình thi công.

- Giám sát quá trình thi công nạo vét hữu cơ đi sử dụng.
- + Giám sát khối lượng phát sinh; giám sát việc phân loại các loại chất thải để thu gom theo quy định.

+ Tần suất: Hàng ngày

+ Trách nhiệm: Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công.

#### **b. Giai đoạn hoạt động**

- Giám sát chất thải rắn: Giám sát tổng lượng thải tại vị trí điểm tập kết. Giám sát công tác thu gom, vận chuyển CTR đi xử lý.

- Giám sát chất lượng bùn thải trong quá trình nạo vét bùn từ hệ thống xử lý nước thải.

#### **c/. Giám sát khác**

##### **Giai đoạn thi công**

- Giám sát CTR tại khu vực nhà ở công nhân trong quá trình thi công.

- Giám sát quá trình thi công nạo vét hữu cơ đi sử dụng.

+ Giám sát khối lượng phát sinh; giám sát việc phân loại các loại chất thải để thu gom theo quy định.

+ Tần suất: Hàng ngày

+ Trách nhiệm: Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công.

##### **Giai đoạn hoạt động**

- Giám sát chất thải rắn: Giám sát tổng lượng thải tại vị trí điểm tập kết. Giám sát công tác thu gom, vận chuyển CTR đi xử lý.

- Giám sát chất lượng bùn thải trong quá trình nạo vét bùn từ hệ thống xử lý nước thải.

#### **2.5. Các nội dung khác**

Không có

### **3. Cam kết của Chủ dự án**

Công ty TNHH MTV Đầu tư Khu đô thị Thăng Lợi cam kết:

- Chủ dự án cam kết về độ chính xác, trung thực của các thông tin, số liệu, tài liệu cung cấp trong báo cáo ĐTM.

- Cam kết có biện pháp, kế hoạch, nguồn lực để thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án, thực hiện đầy đủ các ý kiến đã tiếp thu trong quá trình tham vấn; chịu hoàn toàn trách nhiệm và bồi thường thiệt hại nếu để xảy ra sự cố môi trường trong quá trình xây dựng và vận hành dự án.

- Cam kết đảm bảo tính khả thi khi thực hiện trách nhiệm của chủ dự án đầu tư sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật.

- Cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các giải pháp, biện pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Cam kết phối hợp với đơn vị chức năng thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định; tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa

theo quy định Luật Đất đai, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019, Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 trong đó sử dụng đất bóc tầng đất mặt dư thừa vào mục đích cải tạo đất nông nghiệp tại các khu vực khi đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận; Ưu tiên kinh phí để giải phóng mặt bằng diện tích đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải và hệ thống thu gom, thoát nước mưa.

- Cam kết đảm bảo sự phù hợp của Dự án với các quy hoạch có liên quan và sự kết nối hạ tầng với khu hiện trạng và Dự án xung quanh; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng các công trình của Dự án, thiết kế dải cây xanh cách ly xung quanh và khoảng cách an toàn môi trường của hệ thống xử lý nước thải, điểm tập kết rác thải đảm bảo đáp ứng QCVN 01:2021/BXD, QCVN 01:2025/BTNMT.

- Cam kết thiết lập hệ thống biển báo, cấm mốc giới khu vực thi công và công khai rộng rãi cho chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư biết về các hoạt động thi công của Dự án trước khi tiến hành hoạt động thi công, xây dựng.

- Cam kết thi công xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải theo đúng thiết kế và hoàn thành hệ thống xử lý nước thải trước khi dân cư vào sinh sống, nước thải được xử lý đáp ứng QCVN 14:2025/BTNMT (cột A, bảng 1,  $F \leq 2.000m^3/ngày$ ) trước khi thải ra môi trường; bố trí vị trí cửa xả nước thải có biển báo rõ ràng, có lối đi thuận tiện, dễ tiếp cận, dễ quan sát, dễ giám sát phục vụ công tác kiểm tra, lấy mẫu đột xuất của các cơ quan chức năng có thẩm quyền được dễ dàng, thuận lợi.

- Cam kết thường xuyên nạo vét hệ thống mương rãnh thoát nước mưa đảm bảo việc tiêu thoát nước, giảm thiểu nguy cơ ngập úng cục bộ. Theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan đến dự án để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.

- Cam kết chủ động phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo an ninh, trật tự xã hội khu vực trong quá trình thi công xây dựng dự án; thường xuyên trao đổi, tham vấn, tiếp thu ý kiến phản ánh của nhân dân khu vực chịu tác động ảnh hưởng từ các hoạt động của dự án để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện.

- Cam kết bố trí thiết bị, phương tiện, địa điểm để phân loại tại nguồn, thu gom, lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với lượng, loại chất thải phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân trong khu đô thị theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 57 Luật Bảo vệ môi trường và thực hiện các quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt theo Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Cam kết chịu trách nhiệm về công tác an toàn và bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai dự án; đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; tiếp thu đầy đủ các nội dung, yêu cầu của quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường vào dự án đầu tư.

- Cam kết lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án; lập hồ sơ đề xuất cấp giấy phép môi trường trình cơ quan có thẩm quyền để được cấp phép theo quy định; vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định sau khi được cấp giấy phép môi trường; xây dựng quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải cho khu

đô thị, khi bàn giao khu đô thị cho đơn vị có chức năng của địa phương quản lý sẽ bàn giao kèm theo hướng dẫn quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải để tiếp tục duy trì thực hiện.

- Cam kết chủ động đề xuất điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường trong trường hợp các công trình này không đảm bảo công tác bảo vệ môi trường khi Dự án đi vào hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Cam kết thực hiện công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định trên cổng thông tin của Chủ dự án hoặc bằng hình thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 37 và Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường.

- Cam kết trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Chủ dự án thực hiện theo các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường.

- Cam kết đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; điều chỉnh, bổ sung nội dung của dự án đầu tư và báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.



**Đoàn Văn Mạnh**

**Ghi chú:** Báo cáo ĐTM được niêm yết tại UBND phường từ ngày ..... tháng ..... năm 2026.